TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM NÔNG
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 05/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 18/5/2018.
Về việc: " T/c ly hôn "

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: **Bà Nguyễn Kim Doãn**

- *Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Ông Nguyễn Thanh Hùng

2. Bà Phan Thị Bé Sáu

- ***Thư ký phiên toà***: Ông **Nguyễn Văn Đục** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 18 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 39/2018/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 02 năm 2018 về việc *" **Tranh chấp ly hôn** "*.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2018/QĐST-HNGĐ, ngày 13 tháng 4 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2018/QĐST-HNGĐ ngày 02/5/2018. Giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn***: **Trần Thị Thùy V**, sinh năm 1983.

Địa chỉ: ấp W, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

- ***Bị đơn***: **Trần Bình Nam V**, sinh năm 1983

Địa chỉ: ấp V, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai, không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn ngày 22 *tháng* 01 *năm 2018 và các lời khai tại Toà án nhân dân huyện Tam Nông, nguyên đơn chị Trần Thị Thùy V trình bày :*

1. Về hôn nhân:

Qua một thời gian tìm hiểu và được sự đồng ý của hai bên gia đình nên tôi và anh Trần Bình Nam V kết hôn với nhau vào năm 2008. Chúng tôi có đăng ký kết hôn theo pháp luật quy định, giấy chứng nhận kết hôn số 41/2008 ngày 03/5/2008, tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp. Sau khi cưới chúng tôi sống không hạnh phúc, chúng tôi luôn mâu thuẩn với nhau và mâu thuẩn ngày càng trầm trọng hơn, chúng tôi đã sống ly thân gần hai năm nay. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm, tính tình không phù hợp nên lúc nào cũng có mâu thuẩn. Trong suốt thời gian sống ly thân chúng tôi có gặp nhau nhưng không bàn tính việc hàn gắn lại với nhau được, hai bên gia đình cũng không giải quyết gì cho chúng tôi. Hôm nay tôi thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể tiếp tục nên yêu cầu được ly hôn.

2. Về con chung:

Chị V khai: Trong thời gian sống chung, chúng tôi không có con.

3. Về tài sản và nợ chung:

Chị V trình bày: Trong thời gian sống chung, chúng tôi không có tài sản chung, chúng tôi không nợ ai và cũng không ai nợ chúng tôi.

Tòa án nhân dân huyện Tam Nông đã tống đạt thông báo về việc thụ lý vụ án số: 39/TB-TLVA ngày 08/02/2018 cho anh V, anh đã nhận và sau niêm yết công khai đầy đủ các thủ tục như: Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải lần 1 số: 12/TB-TA ngày 09/3/2018; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải lần thứ 2 số 18/TB-TA ngày 26/3/2018; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2018/QĐXXST-DS ngày 13/4/2018 và quyết định hoãn phiên tòa số: 03/2018/QĐST-DS ngày 02/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tam Nông nhưng anh Trần Bình Nam V không có ý kiến trình bày của mình và cũng không đến Tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]. ***Về tố tụng***:

Xét yêu cầu của chị Trần Thị Thùy V yêu cầu ly hôn với anh Trần Bình Nam V, địa chỉ ấp V, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp căn cứ vào các Điều 28, 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tam Nông.

Về xét xử vắng mặt: Nguyên đơn chị Trần Thị Thùy V có mặt; bị đơn anh Trần Bình Nam V vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai nên Tòa án tiến hành xét xử là phù hợp với Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về hôn nhân:

Quan hệ vợ chồng giữa chị Trần Thị Thùy V và anh Trần Bình Nam V là hoàn toàn tự nguyện, trước khi kết hôn anh chị đã có thời gian dài tìm hiểu nhau

Tại phiên tòa hôm nay, chị V trình bày: Giữa chị và anh V luôn bất đồng quan điểm, tính tình không phù hợp nên lúc nào cũng có mâu thuẫn và hai người đã sống ly thân gần hai năm nay. Hôm nay chị thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn. Xét yêu cầu của chị V là có căn cứ. Vì: Thời gian ly thân của anh chị đã lâu mà anh chị không tự hàn gắn lại với nhau được, đã đủ điều kiện cho anh chị ly hôn. Từ những căn cứ trên, chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Trần Thị Thùy V đối với anh Trần Bình Nam V là phù hợp với Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

Tại phiên tòa hôm nay anh V đã được Tòa án niêm yết đầy đủ các thủ tục tố tụng hợp lệ đến lần thứ hai nhưng anh V cố tình vắng mặt không tham dự phiên tòa để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình nên Hội đồng xét xử căn cứ vào những chứng cứ trong hồ sơ đã thu thập được và lời trình bày của chị V tại phiên tòa để xét xử theo quy định.

[3]. Về con chung:

Anh chị không có con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Về tài sản và nợ chung: Chị V trình bày, trong thời gian sống chung, anh chị không có tài sản chung, anh chị không nợ ai và cũng không ai nợ lại hai người nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về án phí: Chị Trần Thị Thùy V phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình;

Điểm a, khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễm, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử :

1. Về hôn nhân:

- Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Trần Thị Thùy V đối với anh Trần Bình Nam V.

Án phí về hôn nhân và gia đình:

- Chị Trần Thị Thùy V phải nộp án phí ly hôn là 300.000 đồng nhưng được trừ số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp theo biên lai thu tiền số 0000779, quyển số 0000016 ngày 07/02/ 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Nông.

Trường hợp bản án được Thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Án xử công khai, có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Báo cho đương sự có mặt được biết có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay. Báo cho đương sự vắng mặt được biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bán án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THA dân sư huyện;
- UBND xã A;
- Đương sự;
- Lưu HS DS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Kim Doãn

Các Hội Thẩm **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Kim Doãn

Nơi nhận
- TAND tỉnh.
- VKSND huyện.
- Chi cục THA dân sư huyệnï.
- Đương sự.
- Lưu HS DS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Kim Doãn